TAND HUYỆN YT **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2019/HSST
Ngày: 24/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YT, TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Đôn

Ông Nguyễn Văn Chiến

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện YT.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT, tỉnh Bắc Giang: Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YT mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/HSST ngày 15/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2019/HSST-QĐ ngày 11/4/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn L, sinh năm 1986. Tên gọi khác: Không

Nơi Đ1 ký HKTT và chỗ ở: Thôn ĐT, xã ThS, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lái xe; Văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Con ông Trần Đăng Đ, sinh năm 1966 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1966;

Vợ Mạc Thị Th, sinh năm 1992 (đã ly hôn), bị cáo có 01 con sinh năm 2015

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại**

1. Anh Đỗ Thế Đ1, sinh năm 1994 (đã chết)

Địa chỉ: Thôn ĐT, xã ĐK, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

* Đại diện cho bị hại.

1. Ông Đỗ Thế Q, sinh năm 1968.

Ủy quyền cho anh Đỗ Thế Ph, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Ch1, sinh năm 1970.

Ủy quyền cho anh Đỗ Thế Ph, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn ĐT, xã ĐK, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Đồng Phú.

Người đại diện ông Đậu Văn D, sinh năm 1967 (Có mặt)

Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ; thôn LL, xã ĐT, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn.

Người làm chứng

1. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: BM, xã HV, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Phạm Thế C, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: BM, xã HV, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn L là lái xe của Công ty Cổ phần khai thác khoáng sản Đồng Phú ở xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do ông Đậu Văn D làm giám đốc. Khoảng 21 giờ ngày 28/11/2018 L điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 12C-028.69 của Công ty đi trên đường Tỉnh lộ 242 hướng thị trấn Bố Hạ đi huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Khi đến đoạn đường chân dốc Yên Ngựa thuộc thôn BM, xã HV, huyện YT, tỉnh Bắc Giang thì L điều khiển xe ô tô đi ở giữa đường, bánh xe ô tô bên trái ở phần đường bên trái, bánh xe ô tô bên phải cách mép đường bên phải khoảng 02m để vượt 02 xe mô tô đi cùng chiều. Khi xe ô tô đã vượt qua 2 xe mô tô và đi đến đỉnh dốc Yên Ngựa thì L phát hiện có 01 xe ô tô khách đi ở phần đường bên phải, phía trước cùng chiều, cách xe ô tô L điều khiển khoảng 30m, bánh xe ô tô khách bên trái ở giữa đường. Khi đó, anh Đỗ Thế Đ1, sinh năm 1994 ở Thôn ĐT, xã ĐK, huyện YT, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29F1-324.95 đi ngược chiều đến ngang bên trái đuôi xe ô tô khách và cách sườn bên trái xe ô tô khách khoảng 01m. Khi đó, L chuyển chân ga sang chân phanh rồi đạp nhẹ phanh và điều khiển xe ô tô đi dịch về phía bên phải đến vị trí phần bánh xe ô tô bên trái ở phần đường bên trái, cách tim đường khoảng 30cm đến 40cm và đi thẳng thì xảy ra va chạm với xe mô tô do anh Đ1 điều khiển đi ngược chiều. Khi đó, L đạp mạnh chân phanh để dừng lại nhưng xe ô tô trượt rê một đoạn trên đường và xoay ngang ra giữa đường rồi dừng lại, còn xe mô tô BKS 29F1-324.95 và anh Đ1 bị đẩy văng rê ngược lại đến vị trí trước đầu xe ô tô do L điều khiển. Sau đó, anh Đ1 được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện YT cấp cứu và chết cùng ngày.

* Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn được xác định là Km 1+454 Tỉnh lộ 242 thuộc thôn Bờ Mận, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, là đoạn đường hai chiều được phân biệt làn đường xe chạy bằng vạch kẻ sơn đứt đoạn. Mặt đường trải nhựa áp phan phẳng, lòng đường rộng 7,75m. Lề đường bên phải theo hướng Bố Hạ đi Đồng Hưu rộng 1,22m, lề đường bên trái rộng 98cm.

- Các vị trí dấu vết được đánh số thứ tự như sau: Ký hiệu số (1) là vết nết có kích thước (30,3x0,18)m; ký hiệu số (2) là vết nết có kích thước (30x0,4)m; ký hiệu số (3) là tổ hợp vết cày xước mặt đường có kích thước (16,4x1,48)m; ký hiệu số (4) là đám nhựa vỡ có kích thước (16x5,8)m; ký hiệu số (5) và số (6) là đám chất dịch màu nâu đỏ có kích thước lần lượt là (2,5x0,2)m và (0,5x0,3)m.

- Điểm mốc được xác định là cột điện số 12- I/ HV-10 cách trục trước bên phải của xe ô tô 12C-028.69 là 6,2m và cách mép đường trái 05m. Lấy mép đường bên trái theo chiều từ Bố Hạ đi Đồng Hưu làm chuẩn (Phải trái tính theo hướng thị trấn Bố Hạ đi xã Đồng Hưu):

- Trên mặt đường xe chạy phát hiện 01 vết nết bánh xe ký hiệu 1 có kích thước (30,3 x 0,18)m, đầu vết nết 1 cách mép đường trái 3,6m, cuối vết nết trùng với mép đường trái.

- Cách điểm đầu vết nết 1 theo hướng chếch chéo sang méo đường phải đi Đồng Hưu 3,1m là điểm đầu vết nết ký hiệu 2 có kích thước (30 x 0,4)m, đầu vết nết 2 cách mép đường trái 5,3m, điểm cuối cách mép đường trái 3,53m.

- Cách đầu vết nết ký hiệu 2 theo hướng đi Đồng Hưu 12,75m là điểm đầu của tổ hợp vết cày xước mặt đường ký hiệu 3 có kích thước (16,4 x 1,48)m, điểm đầu cách mép đường trái 3,2m, điểm cuối có 2 điểm kết thúc cách mép đường trái lần lượt là 0,2m và 0,3m, hai điểm cuối cách nhau 0,7m.

- Cách điểm đầu của tổ hợp vết cày xước ký hiệu 3 hướng chếch chéo sang mép đường trái hướng đi Đồng Hưu 10,6m là tâm đám nhựa vỡ, ký hiệu 4 có kích thước (16 x 5,8)m, tâm đám nhựa vỡ cách mép đường trái 1,8m.

- Cách tâm đám nhựa vỡ 3,8m hướng đi Đồng Hưu là tâm đám chất dịch màu nâu đỏ, ký hiệu 5 có kích thước (2,5 x 0,2)m, tâm đám chất dịch màu nâu đỏ cách mép đường trái 1,9m.

- Cách tâm đám chất dịch màu nâu đỏ 0,7m là tâm trục trước bên trái của xe ô tô tải biển kiểm soát 12C-028.69 đang đỗ ở tư thế quay ngang đường. Tâm trục trước và trục sau bên phải của xe ô tô cách mép đường trái lần lượt là 01m và 4,4m.

- Cách trục trước bên phải của xe ô tô biển kiểm soát 12C-028.69 hướng đi Đồng Hưu 0,85m là trục trước của xe mô tô biển kiểm soát 29F1-324.95 đang

đổ nghiêng bên trái, đầu xe quay về phía Bố Hạ, đuôi xe quay về hướng Đồng Hưu. Trục trước xe mô tô cách mép đường trái 0,55m, trục sau cách 0,6m, trên xe có bám dính đám chất dịch màu nâu đỏ.

- Cách trục sau xe mô tô 29F1-324.95 hướng vào lề đường trái 1,95m là tâm đám chất dịch màu nâu đỏ, ký hiệu 6 có kích thước (0,5 x 0,3)m, tâm đám chất dịch màu nâu đỏ cách mép đường trái 1,1m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường đã thu giữ: 01 xe mô tô biển kiểm soát 29F1-324.95, nhãn hiệu HONDA Wave α, màu sơn trắng; 01 xe ô tô biển kiểm soat 12C-028.69, nhãn hiệu TMT, loại xe tải tự đổ, màu sơn xanh.

Tại Kết luận giám định số 1757/KL-KTHS, ngày 20/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Dấu vết gãy vỡ sơn, nhựa ở phần đầu, đèn pha, mặt nạ, xi nhan trước của xe mô tô 29F1-324.95 được hình thành do va chạm với dấu vết chùn cong, gãy vỡ sơn, nhựa, kim loại ở phần đầu ba đờ sốc trước bên trái, đèn pha bên trái của xe ô tô 12C-028.69 là phù hợp.

- Dấu vết mài sát mặt đường ký hiệu số 1 và số 2 được hình thành do hàng bánh bên trái và bên phải của xe ô tô 12C-028.69 mài trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô 12C-028.69 với xe mô tô 29F1-324.95 trên mặt đường ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 3, thuộc phần đường bên trái theo hướng Bố Hạ - Đồng Hưu.

- Không có đủ điều kiện để xác định tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

* Kết quả khám nghiệm tử thi:

- Chiều dài tử thi 1,68m thể tạng phát triển bình thường. Tình trạng tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh.

- Vùng đầu tóc đen cắt trung bình, lỗ tai trái khô; Lỗ tai phải và hai lỗ mũi có máu không đông chảy từ bên trong ra. Vùng trán trái và mặt hai bên có diện sây sát da, kích thước (15x4,5)cm. Vùng chẩm phải có diện sây sát da sưng nề, kích thước (6,5x4)cm. Sờ nắn thấy vỡ phức tạp xương trán trái. Phía trước xương đòn trái có vết sây sước da bầm tím, kích thước (2,5x0,2)cm. Kiểm tra thấy gãy kín phức tạp đầu ngoài xương đòn trái. Mặt trước vai trái có vết bầm tím da, kích thước (2x1,5)cm. Mặt mu bàn tay trái có nhiều vết sây sát da nhỏ, kích thước 6,5x3)cm. Vùng bụng trái có vết bầm tím da, kích thước (5,5x4)cm. Vùng bụng quanh rốn có diện sây sát da, kích thước (5x3,5)cm. Hố chậu phải có diện sây sát da, kích thước (4x2)cm. Mặt mu bàn tay phải có vết sây sát rách da, kích thước (15x9)cm. Mặt sau 1/3 giữa đùi phải có vết sây sát da bầm tím, kích

thước (7,5x7)cm. Mặt trước 1/3 trên, 1/3 giữa đùi phải có diện sây sát da, kích thước (22x8,5)cm. Mặt trước trong gối phải và 1/3 trên cẳng chân phải có diện sây sát da, kích thước (9x7)cm. Mặt ngoài gối phải có diện sây sát da, kích thước (6x2)cm. Mắt cá ngoài chân phải có diện sây sát rách da, kích thước (3x2,5)cm. Mặt trong cổ chân và mắt cá trong chân phải có diện sây sát rách da, kích thước (9x1,8)cm. Mặt trước ngoài đùi trái có diện sây sát da bầm tím, kích thước (32x10)cm.

- Giải phẫu tử thi vùng đầu: Bộc lộ da đầu vùng trán trái thấy bầm tụ máu tổ chức dưới da vùng trán; thấy diện sập, vỡ, nún xương hộp sọ vùng trán trái, diện đo được (2,5x0,3)cm. Qua diện vỡ để lộ tổ chức não và máu không đông chảy ra bên ngoài. Không giải phẫu tử thi vùng ngực bụng vì nguyên nhân chết đã rõ.

Tại Kết luận giám định số 1695/KL-KTHS ngày 13/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Nguyên nhân chết của Đỗ Thế Đ1: Chấn thương sọ não; sập vỡ nún xương hộp sọ vùng trán trái do tai nạn giao thông.

- Tổn thương vùng trán trái của nạn nhân do va đập với vật tày có lực rất mạnh tạo nên.

- Các tổn thương khác trên cơ thể nạn nhân được tạo nên do tiếp xúc với vật tày có bề mặt không nhẵn, theo nhiều chiều hướng khác nhau.

* Tại Kết luận giám định số 1660/KL-KTHS, ngày 10/12/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Mẫu máu của tử thi Đỗ Thế Đ1 được niêm phong gửi giám định thuộc nhóm máu B.

- Mẫu chất màu nâu đỏ được niêm phong trong các phong bì M1, M2, M3 gửi giám định đều là máu người, thuộc nhóm máu B.

* Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 84a/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: Chi phí để thay thế, sửa chữa thiệt hại, hư hỏng xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave α, màu sơn trắng biển kiểm soát 29F1-324.95, Đ1 ký lần đầu ngày 29/3/2016 là 9.470.000 đồng.

* Tại Bản kết luận định giá số 84b/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: Chi phí để thay thế, sửa chữa thiệt hại, hư hỏng xe ô tô nhãn hiệu TMT, loại xe tải tự đổ, biển kiểm soát 12C-028.69, màu sơn xanh là 14.200.000 đồng.

Ngày 28/11/2019 và ngày 30/11/2018, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Trần Văn L: 01 Đ1 ký xe ô tô biển kiểm soát 12C-028.69; 01 giấy chứng nhận

kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo về môi trường của xe ô tô 12C-028.69; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô 12C-028.69; 01 Giấy phép lái xe hạng C số 240167016430 mang tên Trần Văn L.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn L khai nhận: Bản thân Trần Văn L có giấy phép lái xe ô tô hạng C. Ngày 28/11/2018. Trần Văn L điều khiển xe ô tô đi không đúng phần đường nên đã gây tai nạn làm anh Đỗ Thế Đ1 chết. Hành vi của Trần Văn L đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12C-028.69, 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm là tài sản của ông Đậu Văn D. Ngày 13/01/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông D.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29F1-324.95 là tài sản của anh Đỗ Thế Đ1. Ngày 13/01/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đỗ Thế Ph là chú ruột của anh Đ1.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 20/12/2018, Trần Văn L đã bồi thường cho anh Đỗ Thế Ph là người đại diện hợp pháp cho anh Đỗ Thế Đ1số tiền là 70.000.000 đồng. Anh Đỗ Thế Ph không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-YT ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra trình bầy: tối 28/11/2018 gia đình đang ở nhà thì nhận được tin Đ1 bị tai nạn giao thông, sau khi sự việc xảy ra gia đình L có đến thăm hỏi và bồi thường số tiền 70 triệu đồng và gia đình đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho L. Nay gia đình không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đại diện Công ty cổ phần khai thác khoáng sản Đồng Phú ông Đậu Văn D có mặt tại phiên tòa trình bầy: Công ty có ký hợp đồng lao động với L từ tháng 5/2018 trong quá trình lái xe L chấp hành tốt nội quy của Công ty. Nay sự việc xảy ra Công ty đã cùng gia đình L nói chuyện với gia đình bị hại và bồi thường khắc phục hậu quả xong. Nay Công ty không cón yêu cầu L phải bồi thường gì thêm về chiếc xe bị hỏng.

Tại phiên tòa hôm nay, sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YT thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Văn L từ 18 tháng đến 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 40 tháng, giao bị cáo cho UBND xã ThS, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và vật chứng.

Bị cáo Trần Văn L không có ý kiến tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YT, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Trần Văn L có mặt đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 28/11/2018, tại Km 1+454 thuộc thôn Bờ Mận, xã Hương Vĩ, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang; Trần Văn L điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 12C-028.69 đi không đúng phần đường, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ đã gây tai nạn cho xe mô tô biển kiểm soát 29F1-324.95 đi

ngược chiều do anh Đỗ Thế Đ1 điều khiển, hậu quả làm anh Đ1 bị tử vong, xe mô tô và xe ô tô hư hỏng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn giao thông, xâm phạm đến tính mạng và tài sản của người khác, gây tâm lý lo sợ cho những người khác khi tham gia giao thông. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được học Luật giao thông đường bộ, nhưng khi tham gia giao thông đã không thực hiện đúng luật, đã đi không đúng phần đường đã va vào xe mô tô của anh Đỗ Thế Đ1 đi ngược chiều, hậu quả anh Đ1 tử vong, hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ và phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Như vậy bản Cáo trạng số 15 ngày 12/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YT truy tố bị cáo Trần Văn L tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến thăm hỏi và tự nguyện bồi thường thiệt hại và tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo nêu trên. HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, do đó chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 12C-028.69, 01 đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo về môi trường, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm là tài sản của ông Đậu Văn D. Ngày

13/01/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông D là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 29F1-324.95 là tài sản của anh Đỗ Thế Đ1. Ngày 13/01/2019, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Đỗ Thế Ph là chú ruột của anh Đ1 là đúng quy định của pháp luật.

01 Giấy phép lái xe hạng C số 240167016430 mang tên Trần Văn L nay trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện cho người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Trần Văn L 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 36 tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/4/2019.

Giao bị cáo Trần Văn L cho UBND xã ThS, huyện HL, tỉnh Lạng Sơn giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về tang vật: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo Giấy phép lái xe hạng C số 240167016430 mang tên Trần Văn L.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành

án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện cho bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện YT;
- Công an huyện YT
- THA huyện YT;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Ngọc Chung